

Số: 205/2019/QĐST-HNGĐ

Phú N, ngày 11 tháng 10 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 194/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 9 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1987, trú tại: Thôn Long Khánh (thôn Phước Thượng cũ), xã Tam Đ, huyện Phú N, tỉnh Quảng N

Bị đơn: Anh Nguyễn L, sinh năm 1977, địa chỉ: Thôn Long Khánh (thôn Phước Thượng cũ), xã Tam Đ, huyện Phú N, tỉnh Quảng N

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Nguyễn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Nguyễn L thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Nguyễn L thống nhất giao cả hai cháu Nguyễn Quốc Trung, sinh ngày 30/5/2013 và Nguyễn Thái Nguyên, sinh ngày 06/5/2016 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), anh L không phải đóng góp nuôi con chung với chị T.

Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản. Khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con, mức đóng góp nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng T tự nguyện chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm

ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng chị T đã nộp theo biên lai thu số 0003713 ngày 26 tháng 9 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú N, chị T được hoàn trả 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND PN;
- UBND xã Tam Đ;
- TAND tỉnh;
- Cơ quan THADS PN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Văn Khôi